TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 264/2018/QĐ-PT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 9 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Ông Phạm Văn Công

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Văn

Ông Nguyễn Văn Hùng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:

Ông Nguyễn Kim Đoạn - Kiểm sát viên cao cấp.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 02/QĐST-DS ngày 16/01/2018; Tòa án nhân dân tỉnh B đã căn cứ vào Điều 48; điểm g khoản 1 Điều 217; Điều 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về *"Tranh chấp hợp đồng đặt cọc"* giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Ngọc Q, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Số 16 đường D1, Khu dân cư K8, phường Hiệp Thành, thành phố T, tỉnh B.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Văn N, sinh năm 1992;

Địa chỉ: 236B, Tổ 7, Khu phố 2, phường Long Bình Tân, thành phố B, tỉnh Đ; Địa chỉ liên lạc: Công ty Luật TNHH MTV Sài Gòn Star, Khu 1, phường Hiệp Thành, thành phố T, tỉnh B.

- *Bị đơn:*

+ Ông Huang Chen F, sinh năm 1977;

+ Bà Kiều Thị Bạch T, sinh năm 1982;

Cùng địa chỉ: Ấp Tân Hiệp 2, xã Bù Nho, huyện B, tỉnh B.

Tại đơn kháng cáo ngày 05/02/2018, nguyên đơn ông Trần Ngọc Q kháng cáo với lý do Tòa án nhân dân tỉnh B không xác minh thu thập chứng cứ mà đình chỉ giải quyết vụ án làm

ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích chính đáng của ông.

XÉT THẤY:

[1] Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn được tống đạt Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 02/QĐST-DS ngày 16/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh B vào ngày 31/01/2018, nên ngày 05/02/2018 ông Trần Ngọc Q nộp đơn kháng cáo là trong thời hạn luật định, đủ điều kiện giải quyết phúc thẩm.

[2] Tại đơn khởi kiện đề ngày 26/10/2017, nguyên đơn đã ghi đúng địa chỉ của các bị đơn theo địa chỉ được ghi trong hợp đồng bằng văn bản (Hợp đồng đặt cọc ngày 08/5/2017) và trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 188719, số vào sổ H01730/BC của Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh B cấp cho bị đơn bà Kiều Thị Bạch T ngày 10/02/2009.

Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì trường hợp này được coi là *"đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú, làm việc"*... Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục chung mà không đình chỉ việc giải quyết vụ án vì lý do không tống đạt được cho bị đơn. Do vậy, việc Tòa án nhân dân tỉnh B đình chỉ giải quyết vụ án là không đúng.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ Luật tố tụng Dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của ông Trần Ngọc Q;

Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 02/QĐST-DS ngày 16/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh B và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh B tiếp tục giải quyết vụ án.

2. Ông Trần Ngọc Q không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm và được hoàn trả tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu số 015100 ngày 07/02/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại TP.HCM
- TAND tỉnh B (Kèm HSVA)
- VKSND tỉnh B
- Các đương sự
- Lưu

Phạm Văn Công